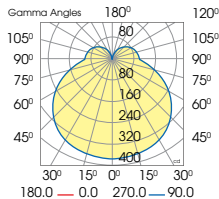


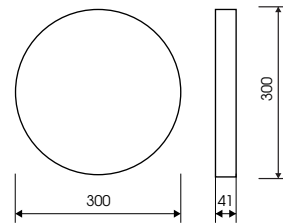
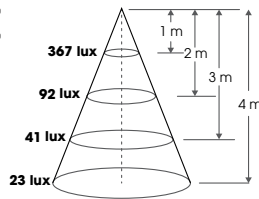


LN12N 300/24W

PHÂN BỐ QUANG

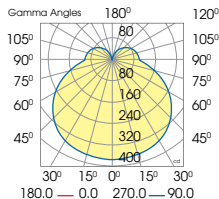


LƯỚI ĐỘ RỌI

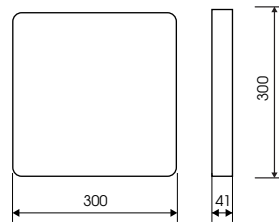
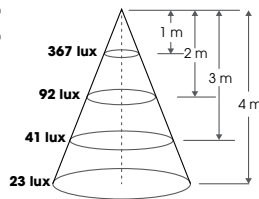


LN12N 300x300/24W

PHÂN BỐ QUANG



LƯỚI ĐỘ RỌI



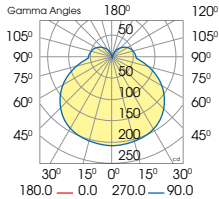
Model	Công suất	Dải điện áp hoạt động	Hệ số công suất	Hiệu suất sáng	Quang thông	Nhiệt độ màu	Chỉ số hoàn màu	Tuổi thọ	Kích thước (LxWxH)
LN12N 300/24W	W	V		lm/W	lm	K		giờ	mm
LN12N 300/24W	24	150 ÷ 250	0.5	83/75	2000/1800	3000/6500	80	25000	300 x300x41
LN12N 300x300/24W	24	150 ÷ 250	0.5	83/75	1800/2000	3000/6500	80	25000	300 x300x41

ĐÈN LED ỐP TRẦN ĐẾ NHÔM LN12

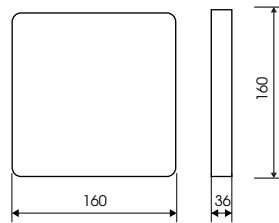
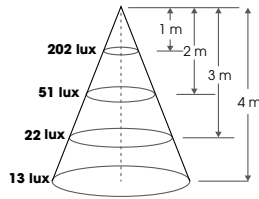


LN12 170x170/15W

PHÂN BỐ QUANG

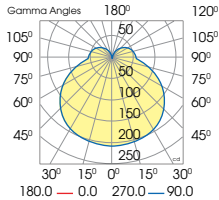


LƯỚI ĐỘ RỌI

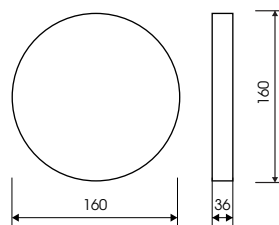
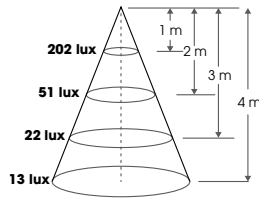


LN12 170/15W

PHÂN BỐ QUANG



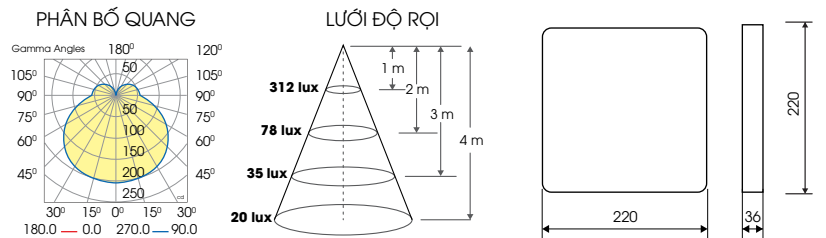
LƯỚI ĐỘ RỌI



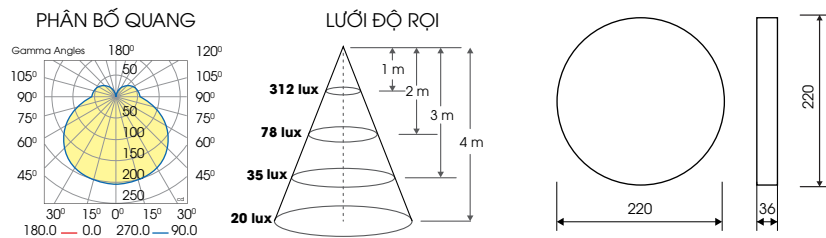
Model	Công suất	Dải điện áp hoạt động	Hệ số công suất	Hiệu suất sáng	Quang thông	Nhiệt độ màu	Chỉ số hoàn màu	Tuổi thọ	Kích thước (LxWxH)
LN12 170x170/15W	W	V		lm/W	lm	K		giờ	mm
LN12 170x170/15W	15	150 ÷ 250	0.5	74/66	990/1100	3000/6500	80	30000	160 x160 x36
LN12 170/15W	15	150 ÷ 250	0.5	74/66	990/1100	3000/6500	80	30000	160 x160 x36



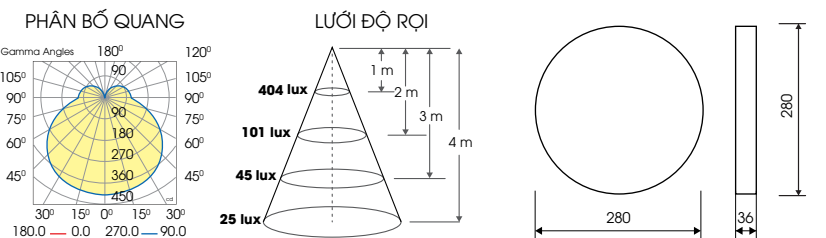
LN12 220x220/22W



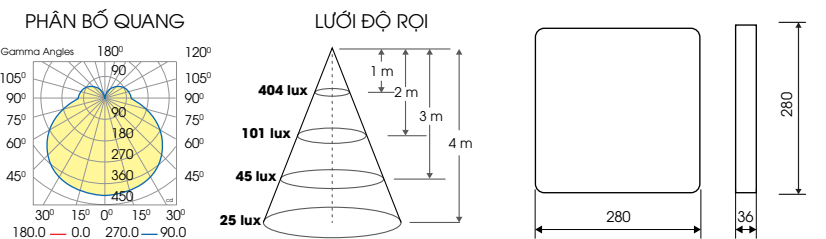
LN12 220/22W



LN12 300/30W



LN12 300x300/30W



Model	Công suất	Dải điện áp hoạt động	Hệ số công suất	Hiệu suất sáng	Quang thông	Nhiệt độ màu	Chỉ số hoàn màu	Tuổi thọ	Kích thước (LxWxH)
	W	V		lm/W	lm	K		giờ	mm
LN12 220x220/22W	22	150 ÷ 250	0.5	78/70	1530/1700	3000/6500	80	30000	220 x220 x 36
LN12 220/22W	22	150 ÷ 250	0.5	78/70	1530/1700	6500K/3000K	80	30000	220 x220 x 36
LN12 170/12W	12	150 ÷ 250	0.5	68-75	810-900	3000/4000/6500	80	25000	160x36
LN12 220/18W	18	150 ÷ 250	0.5	70-77	1260-1400	3000/4000/6500	80	25000	220x36
LN12 300/30W	30	150 ÷ 250	0.5	74/66	2200/1980	6500K/3000K	80	30000	280x280x36
LN12 300x300/30W	30	150 ÷ 250	0.5	74/66	2200/1980	6500K/3000K	80	30000	280x280x36